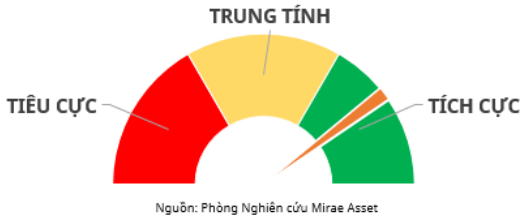


17 Tháng 08, 2022

Thang đo sức mạnh thị trường ngắn hạn



Bản tin cuối ngày

Việt Nam

Để đăng ký nhận bản tin, vui lòng liên hệ chúng tôi qua: cs@miraeasset.com.vn

Tổng quan thị trường

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
VN-INDEX	1,275.28	0.0	8.1	-6.4
HNX	302.59	-0.1	6.4	-11.8
UPCOM	93.07	0.2	6.6	-1.2
MSCI EM	1,014.22	-0.1	5.4	-19.2
NIKKEI	29,222.77	1.2	9.1	6.6
HANG SENG	19,918.12	0.4	-1.9	-22.6
KOSPI	2,516.47	-0.7	8.0	-19.9
FTSE	7,533.48	0.0	5.2	4.9
S&P 500	4,305.20	0.2	11.4	-3.2
NASDAQ	13,102.55	-0.2	14.4	-10.6

Định giá thị trường

	P/E (x)	P/B (x)	ROE (%)
Vietnam	13.6	2.1	15.5
Indonesia	15.3	2.1	13.4
Philippines	17.4	1.7	10.2
Malaysia	17.2	1.5	8.7
Thailand	16.8	1.6	9.5

Lãi suất tham chiếu

	Thị giá	1D (bps)	1M (bps)	1Y (bps)
Cơ bản	4.0	0	0	0
5 năm	3.0	1	55	211
10 năm	3.5	3	24	143

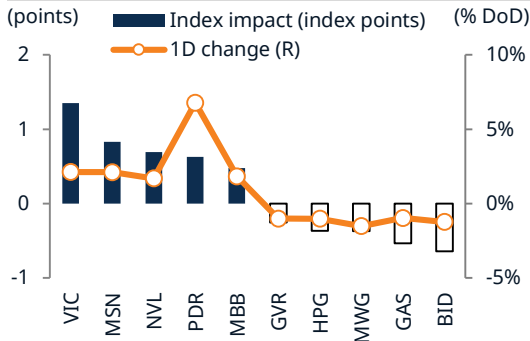
Tỷ giá ngoại hối

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
US\$/VND	23,406	0.0	0.1	-2.5
US\$/KRW	1,310.4	-0.2	0.5	-10.2
US\$/JPY	134.8	-0.4	2.5	-18.7
US\$/EUR	1.0	0.1	-0.2	15.2
US\$/GBP	0.8	0.0	-1.2	13.6
US\$/SGD	1.4	-0.2	1.1	-1.4

Giá trị giao dịch bình quân/ngày (triệu US\$)

	Gần nhất	TB 1 tháng	TB 1 năm
VN-INDEX	573	536	888
HNX	60	64	114
UPCOM	35	33	69

Các cổ phiếu tác động VN-Index



Nhận định thị trường

Giảm co mạnh ở vùng giá cao

VN-Index tiếp tục đà tăng của mình, tuy nhiên tâm lý thận trọng của nhà đầu tư khiến thị trường chịu áp lực giảm co trong phiên. Đóng cửa, VN-Index tăng 0,6 điểm tương ứng với mức 0,05% và dừng chân tại 1,275 điểm. Thanh khoản khớp lệnh bất ngờ tăng mạnh với hơn 13% so với phiên trước đạt 644 triệu đơn vị tương ứng với giá trị hơn 15,482 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn VN30 có diễn biến nổi trội hơn thị trường chung với mức tăng hơn 5 điểm và đóng cửa trên 1,300 điểm. Đứng đầu đà tăng là PDR với 6,8%, VIC 2,1%, MSN 2,1% và MBB 1,8%. Còn ở chiều giảm điểm, MWG và PLX giảm mạnh nhất lần lượt với mức 1,5% và 1,4%.

Giao dịch của khối ngoại được đánh giá ở mức cân bằng khi bán ròng ở mức 33 tỷ trên cả 2 sàn HNX và HSX. Đứng đầu chiều bán có KBC và VHM lần lượt đạt 72 tỷ và 71 tỷ đồng. Còn ở chiều ngược lại HDB và PVD được mua ròng lần lượt 83 tỷ và 53 tỷ ở trong phiên hôm nay.

Diễn biến tăng điểm nhẹ khiến cho điểm số đánh giá kỹ thuật của VN-Index tiếp tục giữ ở mức đánh giá +5 điểm với trạng thái trong ngắn hạn là KHẢ QUAN. Hệ số P/E hiện tại của VN-Index ở mức 13,6x..

Trương Hoàng Tiến Hưng, Analyst, 84-8-39102222, hung.tht@miraeasset.com.vn

Cập nhật kỹ thuật các chỉ số

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn (*)	Trạng thái
VNINDEX	5	KHẢ QUAN
VN30	5	KHẢ QUAN
VN30F1M	5	KHẢ QUAN
VN DIAMOND	4	KHẢ QUAN
VN FIN SELECT	2	TRUNG TÍNH
Shanghai Composite	7	KHẢ QUAN
Kospi	2	TRUNG TÍNH
Nikkei 225	5	KHẢ QUAN
FTSE 100 (EU)	4	KHẢ QUAN
Dow Jones	7	KHẢ QUAN

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Bản tin thị trường **Phân tích kỹ thuật**

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VNINDEX	5	KHẢ QUAN
VN30	5	KHẢ QUAN
VN30F1M	5	KHẢ QUAN
VN DIAMOND	4	KHẢ QUAN
VN FIN SELECT	2	TRUNG TÍNH

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Chỉ tiêu VN-Index	Chỉ tiêu	Điểm số
Đóng cửa (17/08/2022)	1.275	Kháng cự 1 1.285
Xu hướng ngắn hạn (1 - 4 tuần)	Tăng	Kháng cự 2 1.320
Xu hướng trung hạn (3 - 6 tháng)	Tăng	Hỗ trợ 1 1.200
Xu hướng dài hạn (6 - 12 tháng)	Đi ngang	Hỗ trợ 2 1.160

VN-Index sắp kiểm định ngưỡng kháng cự mạnh tại 1,280 điểm, thanh khoản vẫn tiếp tục duy trì ở mức trung bình.

Đồ thị kỹ thuật VN-INDEX (chart ngày)



Nguồn: Fireant

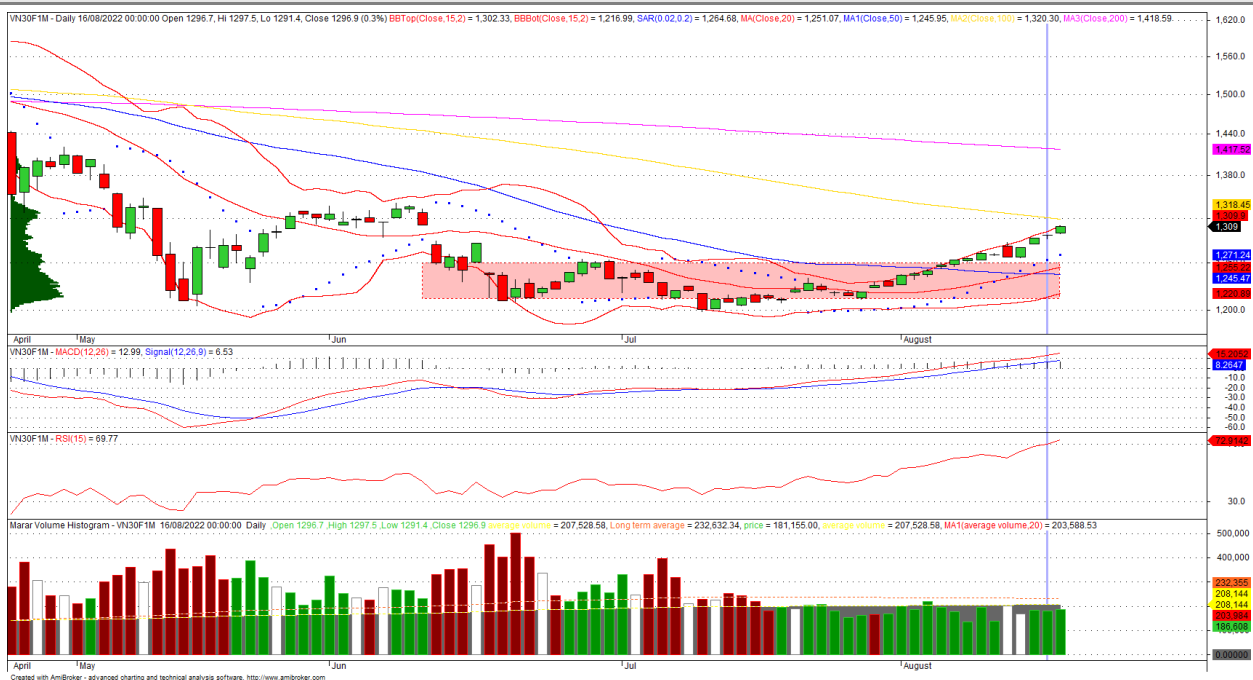
CẬP NHẬT PHÁI SINH

Chỉ tiêu		Chỉ tiêu	Điểm số
VN30F1M - đóng cửa (17/08/2022)	1.309	Kháng cự 1	1.260
Xu hướng ngắn hạn (chart ngày)	KHẢ QUAN	Kháng cự 2	1.300
VN30 - đóng cửa	1.300	Hỗ trợ 1	1.200
Chênh lệch VN30F1M & VN30	+8,6	Hỗ trợ 2	1.180

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VN30F1M (chart 15 phút)	7	KHẢ QUAN
VN30F1M (chart 60 phút)	4	KHẢ QUAN
VN30F1M (chart ngày)	5	KHẢ QUAN

Ngày mai (18/08/2022) sẽ là ngày đáo hạn của hợp đồng phái sinh VN30F2208, biến động mạnh có thể sẽ diễn ra. Khoảng cách điểm số với hợp đồng tháng sau đang là 11 điểm

Đồ thị kỹ thuật VN30F1M (chart ngày)



Nguồn: Fdata

TOP CỔ PHIẾU ĐẠT TIÊU CHÍ SỨC MẠNH GIÁ – MIRAE ASSET

Mã	Ngành	Giá đóng cửa	KLTB 20 ngày	Điểm sức mạnh giá (*)	Điểm kỹ thuật ngắn hạn	Sức mạnh ngành (**)
DGW	Bán lẻ	71,500	683,650	100	5	
PDR	Bất động sản	58,200	2,009,395	99	5	
HDB	Ngân hàng	26,750	2,308,855	99	5	
HDC	Bất động sản	52,300	1,668,985	95	5	
SAB	Sản xuất bia	188,500	189,985	94	4	Top sức mạnh ngành
HDG	Bất động sản	53,900	1,961,910	93	4	
VGC	Vật liệu xây dựng	65,300	1,305,880	91	4	Top sức mạnh ngành
MWG	Bán lẻ	65,000	3,092,265	88	4	
HPG	Thép	24,300	32,903,18	87	4	
FTS	Chứng khoán	37,000	1,206,860	81	7	
CTD	Xây dựng	67,300	814,900	78	6	

(*) Điểm sức mạnh giá được Mirae Asset Research tính toán dựa trên các tiêu chí: 1) tăng trưởng giá cổ phiếu trong 1 & 4 & 12 tuần; 2) khối lượng giao dịch được cải thiện tích cực; 3) điểm kỹ thuật ngắn hạn từ 4 điểm trở lên.

(**) Mirae Asset tính toán 1-5 nhóm ngành lọt top sức mạnh ngành dựa trên các tiêu chí: 1) Điểm kỹ thuật ngắn hạn trung bình ngành phải từ 0 điểm (TRUNG TÍNH) đến 7 điểm (TÍCH CỰC); 2) điểm sức mạnh giá trung bình ngành nằm trong top 5 ngành tốt nhất.

Nhóm cổ phiếu nằm trong top sức mạnh giá kỳ vọng sẽ có diễn biến giá tích cực hơn VN-Index trong ít nhất 1 đến 2 tuần tới.

ĐIỂM SỐ KỸ THUẬT NGẮN HẠN - TOP 100 MÃ GIÁ TRỊ GIAO DỊCH CAO NHẤT 1 THÁNG

Mã (đơn vị)	Đóng cửa (kvnd)	KLTB 20N	Điểm kỹ thuật (*)	Xu hướng ngắn hạn	Vốn hóa (tỷ đồng)	P/E (lần)	P/BV (lần)	GTGD (tỷ đồng)
FTS	37	1,206,860	7	KHẢ QUAN	7,098	9.2	2.2	45
DBC	27.7	6,661,655	6	KHẢ QUAN	6,703	24.5	1.4	185
CTD	67.3	814,900	6	KHẢ QUAN	4,971	#N/A N/A	0.6	55
VOS	18.6	2,005,765	6	KHẢ QUAN	2,604	4.5	2.0	37
NVL	84.4	2,641,295	5	KHẢ QUAN	164,566	51.1	4.4	223
PDR	58.2	2,009,395	5	KHẢ QUAN	39,090	18.7	5.1	117
HDC	52.3	1,668,985	5	KHẢ QUAN	5,653	17.1	3.5	87
NLG	43.8	1,873,100	5	KHẢ QUAN	16,773	22.3	1.9	82
VIC	67.3	1,094,130	5	KHẢ QUAN	256,678	#N/A N/A	#N/A N/A	74
VPI	65.8	1,106,010	5	KHẢ QUAN	14,520	24.4	4.4	73
HDB	26.75	2,308,855	5	KHẢ QUAN	53,827	7.7	1.6	62
DGW	71.5	683,650	5	KHẢ QUAN	11,660	15.9	5.4	49
TCM	47.6	806,290	5	KHẢ QUAN	3,901	30.7	2.1	38
HPG	24.3	32,903,180	4	KHẢ QUAN	141,299	5.1	1.4	800
SHB	15.6	14,062,975	4	KHẢ QUAN	41,603	5.7	1.0	219
MWG	65	3,092,265	4	KHẢ QUAN	95,141	19.3	4.2	201
FPT	88.3	1,786,345	4	KHẢ QUAN	96,867	19.5	5.0	158
VIX	14	8,644,675	4	KHẢ QUAN	7,689	7.8	0.9	121
HDG	53.9	1,961,910	4	KHẢ QUAN	13,184	9.5	2.7	106
REE	82.8	1,173,945	4	KHẢ QUAN	29,427	12.6	2.1	97
VGC	65.3	1,305,880	4	KHẢ QUAN	29,277	15.0	3.8	85
IDI	21.2	3,041,655	4	KHẢ QUAN	4,826	9.3	1.4	64
TNG	28.3	2,153,975	4	KHẢ QUAN	2,833	9.7	2.0	61
LDG	11.15	4,387,930	4	KHẢ QUAN	2,670	18.7	0.8	49

PLX	42.65	1,100,480	4	KHẢ QUAN	54,191	82.9	2.3	47
VRE	29.5	1,530,030	4	KHẢ QUAN	67,033	51.7	2.1	45
SAB	188.5	189,985	4	KHẢ QUAN	120,882	26.9	5.3	36
GEG	22.8	1,553,755	4	KHẢ QUAN	7,340	23.4	2.1	35
MBB	27.75	8,361,190	3	TRUNG TÍNH	104,848	6.7	1.5	232
TCB	39.3	4,384,070	3	TRUNG TÍNH	137,979	6.8	1.3	172
MSN	111.3	844,925	3	TRUNG TÍNH	158,461	15.5	5.4	94
VPB	30.15	12,109,930	2	TRUNG TÍNH	134,031	8.0	1.5	365
DIG	41.2	8,002,985	2	TRUNG TÍNH	25,126	23.4	3.3	330
VCI	36.5	5,910,015	2	TRUNG TÍNH	15,896	10.4	2.2	216
CII	25	7,034,355	2	TRUNG TÍNH	6,305	19.9	1.1	176
FRT	85.5	1,754,180	2	TRUNG TÍNH	10,129	17.1	5.5	150
PVD	19.1	7,458,025	2	TRUNG TÍNH	10,617	#N/A N/A	0.8	142
VNM	72.6	1,961,095	2	TRUNG TÍNH	151,731	17.9	4.4	142
VHM	61.3	2,114,255	2	TRUNG TÍNH	266,923	9.5	2.2	130
CTG	29.1	4,321,615	2	TRUNG TÍNH	139,847	9.5	1.4	126
VHC	86.9	946,210	2	TRUNG TÍNH	15,935	7.7	2.2	82
ANV	51.6	1,432,220	2	TRUNG TÍNH	6,560	13.4	2.4	74
BID	40	1,759,175	2	TRUNG TÍNH	202,341	15.5	2.2	70
GMD	52.6	1,197,215	2	TRUNG TÍNH	15,852	19.5	2.3	63
PC1	39.4	1,586,940	2	TRUNG TÍNH	9,265	19.0	1.9	63
PNJ	114.9	523,750	2	TRUNG TÍNH	27,848	19.2	3.5	60
IJC	23.2	1,973,730	2	TRUNG TÍNH	5,037	10.3	1.4	46
DXG	28.7	9,871,570	1	TRUNG TÍNH	17,436	23.5	1.9	283
VND	22.25	23,091,224	0	TRUNG TÍNH	27,097	6.7	1.9	514
SSI	24.55	20,358,856	0	TRUNG TÍNH	36,558	9.2	1.8	500
NKG	21.75	11,722,695	0	TRUNG TÍNH	5,726	2.3	0.9	255
CEO	35	6,432,745	0	TRUNG TÍNH	9,007	36.1	3.0	225
HSG	21.15	10,349,205	0	TRUNG TÍNH	10,541	5.0	0.9	219
DGC	93.3	2,326,555	0	TRUNG TÍNH	34,637	7.5	3.8	217
POW	13.95	12,112,555	0	TRUNG TÍNH	32,669	20.7	1.1	169
IDC	65	2,313,015	0	TRUNG TÍNH	21,450	10.8	3.9	150
HBC	22	5,574,250	0	TRUNG TÍNH	5,404	54.0	1.4	123
DPM	47.2	2,493,820	0	TRUNG TÍNH	18,471	3.7	1.5	118
VCB	81.5	1,182,470	0	TRUNG TÍNH	385,700	#N/A N/A	#N/A N/A	96
HNG	7.1	13,205,875	0	TRUNG TÍNH	7,871	#N/A N/A	2.8	94
BCG	16.9	5,062,950	0	TRUNG TÍNH	8,506	8.9	1.2	86
ACB	24.95	3,135,970	0	TRUNG TÍNH	84,267	7.2	1.6	78
ITA	8.14	8,177,990	0	TRUNG TÍNH	7,638	23.9	0.7	67
TPB	28.7	2,242,400	0	TRUNG TÍNH	45,396	8.2	1.6	64
LCG	12	4,792,775	0	TRUNG TÍNH	2,276	12.1	0.9	58
DPG	48.15	960,765	0	TRUNG TÍNH	3,033	8.2	2.0	46
PVT	21	1,981,345	0	TRUNG TÍNH	6,797	10.5	1.2	42
KSB	29.1	1,420,060	0	TRUNG TÍNH	2,220	11.4	1.2	41
APS	17	2,015,915	0	TRUNG TÍNH	1,411	5.7	1.0	34
SHS	14.6	13,984,560	-1	TRUNG TÍNH	11,872	11.7	1.3	204
HAG	11.9	21,849,360	-2	TRUNG TÍNH	11,036	15.6	2.5	260
GEX	24.4	9,935,905	-2	TRUNG TÍNH	20,776	28.8	1.6	242

HCM	27	7,950,630	-2	TRUNG TÍNH	12,345	10.7	1.6	215
PVS	25.5	7,365,465	-2	TRUNG TÍNH	12,188	22.9	1.0	188
LPB	15.85	7,263,665	-2	TRUNG TÍNH	23,832	4.9	1.0	115
HAH	68.7	1,211,355	-2	TRUNG TÍNH	4,692	7.5	2.5	83
GAS	112.4	563,485	-2	TRUNG TÍNH	215,128	16.9	3.6	63
SZC	53.9	1,015,890	-2	TRUNG TÍNH	5,390	23.6	3.7	55
SBT	18.65	1,953,085	-2	TRUNG TÍNH	11,734	13.5	1.4	36
BSR	24.2	10,668,890	-3	TRUNG TÍNH	75,032	11.5	2.0	258
STB	25.4	13,546,330	-4	TIÊU CỰC	47,884	13.3	1.3	344
DCM	32.2	3,838,590	-4	TIÊU CỰC	17,047	4.6	1.7	124
VCG	23.4	4,250,030	-4	TIÊU CỰC	11,370	10.3	1.5	99
KDC	68.1	1,245,010	-4	TIÊU CỰC	17,136	30.5	2.6	85
SCR	12.3	5,561,485	-4	TIÊU CỰC	4,506	34.3	0.9	68
BVH	56.8	1,145,830	-4	TIÊU CỰC	42,164	23.9	1.9	65
VIB	26.15	2,242,575	-4	TIÊU CỰC	55,116	7.7	2.0	59
TCH	12.35	4,112,820	-4	TIÊU CỰC	8,252	18.4	0.9	51
ASM	16.2	3,114,960	-4	TIÊU CỰC	5,452	6.5	1.0	50
FCN	16.2	2,835,215	-4	TIÊU CỰC	2,551	83.1	1.0	46
PHR	67.9	644,585	-4	TIÊU CỰC	9,200	13.9	2.8	44
KBC	37.1	6,392,745	-5	TIÊU CỰC	28,478	11.4	1.7	237
HUT	28.6	4,242,390	-5	TIÊU CỰC	9,971	37.9	2.5	121
GVR	24.55	1,709,795	-5	TIÊU CỰC	98,200	20.9	2.0	42
MIG	23.15	1,473,680	-5	TIÊU CỰC	3,807	19.8	2.1	34
VPG	30.3	1,107,190	-5	TIÊU CỰC	2,430	6.2	1.5	34
AAA	12.5	5,692,945	-6	TIÊU CỰC	4,778	13.5	0.8	71
VJC	123.5	575,295	-6	TIÊU CỰC	66,889	177.7	3.8	71
HQC	5.21	9,105,310	-7	TIÊU CỰC	2,483	305.9	0.6	47
MBS	19.9	1,985,415	-7	TIÊU CỰC	7,096	10.4	1.9	40

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Thông tin cập nhật

Ông Biden ký đạo luật giảm lạm phát, đặt thuế doanh nghiệp tối thiểu 15%

Đạo luật được ban hành sau hơn một năm tranh luận về phí, thuế, tín dụng thuế và các quy định. Tuy nhiên, quy mô của đạo luật giảm đáng kể so với kế hoạch Xây dựng lại tốt hơn (Build Back Better) trị giá 1.750 tỷ USD mà ông Biden đề xuất năm ngoái. Phát biểu trong buổi ký kết, ông Biden cũng chỉ trích Đảng Cộng hòa vì phản đối các biện pháp trong đạo luật này. "Trong thời khắc lịch sử này, các thành viên Đảng Dân chủ đều đứng về phía người dân Mỹ, còn tất cả thành viên Đảng Cộng hòa đứng về phía các lợi ích đặc biệt. Tất cả thành viên Đảng Cộng hòa đều bỏ phiếu chống đạo luật này", ông nói. "Với đạo luật này, người dân Mỹ giành chiến thắng, còn lợi ích đặc biệt thua cuộc", ông Biden phát biểu trước khi đặt bút ký. Đạo luật mới bao gồm 369 tỷ USD đầu tư vào các chính sách khí hậu và năng lượng. Với hơn 300 tỷ USD dành cho lĩnh vực khí hậu, đây được xem là gói khí hậu lớn nhất trong lịch sử Mỹ. Ngoài ra, khoảng 64 tỷ USD sẽ được dành cho việc mở rộng một chính sách theo Luật Chăm sóc sức khỏe hợp túi tiền (Affordable Care Act) nhằm giảm chi phí bảo hiểm y tế.

Nikkei: Dây chuyền sản xuất Apple Watch và MacBook có thể chuyển dịch tới Việt Nam

Các nhà cung cấp của Apple, Luxshare Precision Industry và Foxconn, đã bắt đầu thử nghiệm sản xuất Apple Watch ở miền Bắc Việt Nam với mục tiêu lần đầu tiên sản xuất ra thiết bị này ở bên ngoài Trung Quốc, Nikkei Asia dẫn lại 3 nguồn tin có hiểu biết về vấn đề này cho hay. Việt Nam vốn đã là một trung tâm sản xuất quan trọng bậc nhất của Apple bên ngoài Trung Quốc, sản xuất ra hàng loạt các sản phẩm mũi nhọn cho công ty của Mỹ, bao gồm máy tính bảng iPad và tai nghe AirPods. Apple Watch thậm chí còn tinh vi hơn, theo các chuyên gia công nghiệp. Họ nói rằng đưa rất nhiều bộ phận vào bên trong một thiết bị có kích thước nhỏ như vậy đòi hỏi trình độ công nghệ cực cao. Sản xuất thiết bị này thành công sẽ là một chiến thắng đối với Việt Nam trong nỗ lực tăng cường lĩnh vực sản xuất công nghệ. Apple cũng tiếp tục chuyển dây chuyền sản xuất iPad tới Việt Nam sau khi các lệnh phong tỏa chống COVID-19 ở Thượng Hải gây ra nhiều gián đoạn trong chuỗi cung ứng. Hãng BYD ở Trung Quốc là bên đầu tiên hỗ trợ sự chuyển dịch này, mặc dù một số nguồn tin nói với Nikkei Asia rằng cả Foxconn cũng đang hỗ trợ xây dựng dây chuyền sản xuất iPad ở Việt Nam. Apple cũng đang đàm phán với các hãng cung ứng để xây dựng dây chuyền sản xuất thử nghiệm sản phẩm HomePod ở Việt Nam. Về sản phẩm MacBook, Apple đã đề nghị các hãng cung ứng thiết lập một dây chuyền sản xuất thử nghiệm ở Việt Nam, theo 2 nguồn tin của Nikkei Asia. Tuy nhiên, quy trình chuyển dịch dây chuyền sản xuất đồ sộ tới Việt Nam đã bị chậm lại, một phần do sự gián đoạn mà dịch COVID-19 gây nên, bên cạnh đó còn do dây chuyền sản xuất MacBook liên quan tới một chuỗi cung ứng lớn hơn, theo nhiều nguồn tin. Mạng lưới này hiện đặt trung tâm là Trung Quốc và rất cạnh tranh về giá cả, họ nói thêm.

SIP: Sắp niêm yết cổ phiếu trên HoSE

Kết thúc phiên giao dịch ngày 16/8, cổ phiếu SIP giao dịch trên UpCOM với giá 136.900 đồng/cổ phiếu. Như vậy tạm tính theo mức giá trên, vốn hóa của SIP đạt hơn 12.700 tỷ đồng. Vào ngày 12/8 vừa qua, HoSE cũng đã có văn bản về việc nhận hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu của Công ty CP Đầu tư Sài Gòn VRG. Theo đó, số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết là 92.904.146 cổ phiếu; Tổ chức tư vấn đăng ký niêm yết là Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam. SIP được thành lập năm 2007 bởi nhóm cổ đông sáng lập gồm Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (HoSE: GVR), Công ty CP Cao su Phước Hoà (HoSE: PHR), Công ty CP Đầu tư Xây dựng Cao su và các cá nhân khác. Tuy nhiên, tính tới tháng 12/2021, Công ty có 4 cổ đông lớn gồm Đầu tư và Phát triển đô thị An Lộc sở hữu 19,46% vốn điều lệ; ông Trần Mạnh Hùng, Chủ tịch HĐQT sở hữu 9,92% vốn điều lệ; Công ty CP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên (HoSE: NTC) sở hữu 8,86% vốn điều lệ; ông Lư Thanh Nhã, Tổng giám đốc sở hữu 7,36% vốn điều lệ và còn lại 54,4% thuộc về nhóm cổ đông khác. Về kết quả kinh doanh, trong quý II/2022, SIP ghi nhận doanh thu đạt 1.610,5 tỷ đồng, giảm 3,3% so với cùng kỳ và lợi nhuận sau thuế đạt 265,7 tỷ đồng, giảm 22,4% so với cùng kỳ. Trong đó, biên lợi nhuận gộp giảm mạnh từ 19,7% về còn 12,9%. Doanh nghiệp lý giải nguyên nhân biến động là do đơn vị không phát sinh khoản doanh thu đột biến trị giá 102,4 tỷ đồng từ hoạt động chuyển nhượng quyền thuê đất như quý II năm ngoái.

FLC sắp bị đình chỉ giao dịch

Ngày 16/8, Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM (HoSE) đã có công văn gửi Tập đoàn FLC cho biết, doanh nghiệp này đến nay chưa tổ chức Đại hội cổ đông thường niên, chưa công bố báo cáo tài chính kiểm toán 2021 và chưa chọn được đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm nay. Do cổ phiếu FLC đã bị chuyển từ diện kiểm soát sang hạn chế giao dịch (chỉ được giao dịch buổi chiều) từ ngày 1/6 vì chậm nộp báo cáo tài chính kiểm toán nên lần này HoSE sẽ "nâng lên diện đình chỉ giao dịch". Thời gian đình chỉ chưa được công bố. Ngoài ra, một doanh nghiệp khác có liên quan đến Tập đoàn FLC là CTCP Nông dươc HAI - cũng nhận được thông báo từ HoSE về khả năng đình chỉ giao dịch với lý do tương tự. Để đảm bảo quyền lợi cổ đông, HoSE yêu cầu Tập đoàn FLC, Nông dươc HAI có văn bản giải trình về lộ trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông cũng như việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 về HoSE trước ngày 19/8. Trên thị trường chứng khoán, giá cổ phiếu FLC dao động quanh mức 5.710 đồng/CP, giảm 60% so với mức đỉnh hồi cuối tháng 3. Trước đó, một cổ phiếu cùng nhóm là ROS của CTCP Xây dựng FLC Faros cũng bị đình chỉ giao dịch từ 12/8 do công ty này tiếp tục vi phạm quy định về công bố thông tin sau khi đã bị đưa cổ phiếu vào diện hạn chế giao dịch.

GEG: Công ty Nhật Bản Jera sẽ thu tóm 35% cổ phần?

Bloomberg dẫn lời ông Đặng Văn Thành, Chủ tịch Tập đoàn TTC, cho biết Jera sẽ nắm giữ 35,09% cổ phần tại CTCP Điện Gia Lai ([HoSE: GEG](#)) thuộc Tập đoàn TTC. Theo đó, Jera sẽ trở thành cổ đông ngoại lớn nhất tại đây, sau khi mua lại

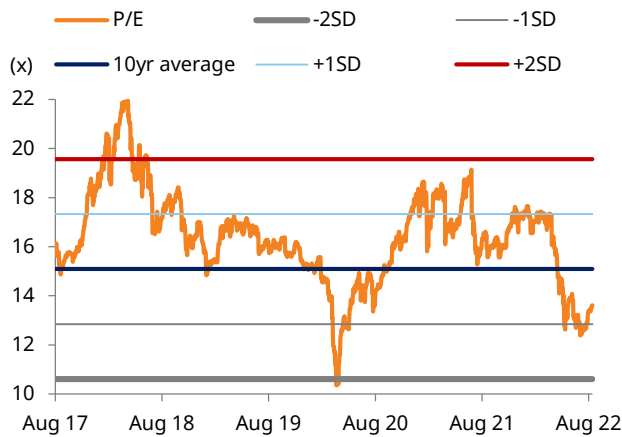
cổ phần từ International Finance Corp và Armstrong Asset Management với mức giá chưa được công bố. Tập đoàn Nhật Bản này sẽ hỗ trợ GEG về công nghệ và chuyên gia, trong bối cảnh Điện Gia Lai sẽ đầu tư 1 tỷ USD để thúc đẩy năng lực sản xuất năng lượng tái tạo lên hơn 2.000 megawatts. Điện gió sẽ chiếm khoảng 2/3 số này cho tới năm 2025, tăng khoảng 25% so với hiện tại. Tập đoàn TTC đang mở rộng danh mục các dự án điện gió của mình và đặt mục tiêu phát triển các nhà máy điện bằng các loại phụ phẩm nông nghiệp như vỏ trấu, thân cây ngô, rác thải rắn... nhằm đáp ứng nhu cầu năng lượng của Việt Nam. Bên cạnh đó, ông Thành cho biết, Tập đoàn TTC quan tâm và muốn thảo luận thêm với Jera về tiềm năng của các dự án khí đốt hóa lỏng - ngành công nghiệp mà Nhật Bản có thế mạnh.

VGC: sẽ tạm ứng cổ tức 2022 tỷ lệ 10% bằng tiền

Tổng công ty Viglacera ([HoSE: VGC](#)) sẽ tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường vào ngày 7/9. Theo tài liệu họp, công ty dự kiến trình cổ đông tạm ứng cổ tức cho năm 2022 theo tỷ lệ 10% bằng tiền mặt. Trước đó, tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm nay Viglacera cũng công bố mức cổ tức dự kiến cho năm nay là 16% bằng tiền. Ngày đăng ký cuối cùng, thời điểm, nguồn tiền chi trả sẽ được HĐQT quyết định phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh. Với 448,3 triệu cổ phiếu đang lưu hành, Viglacera sẽ chi ra 448,3 tỷ đồng để trả số cổ tức trên. Ngoài ra, đơn vị cũng sẽ trình kế hoạch khảo sát, lập phương án đầu tư, báo cáo khả thi dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất vật liệu xây dựng, đầu tư khu công nghiệp, đô thị tại Cộng hòa Dominica. Bên cạnh đó, công ty cũng dự kiến điều chỉnh mức thù lao cho Trưởng Ban kiểm soát Trần Mạnh Hữu từ 65,8 triệu đồng/tháng lên 92,7 triệu đồng/tháng và bà Nguyễn Thị Cẩm Vân, thành viên Ban Kiểm soát từ 65,8 triệu đồng lên 69,5 triệu đồng.

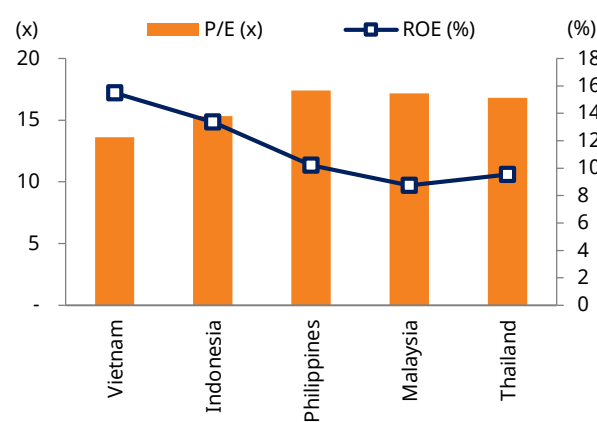
Bản tin thị trường **Chỉ báo tham khảo**

Biểu đồ 2. VN Index: Định giá P/E lịch sử



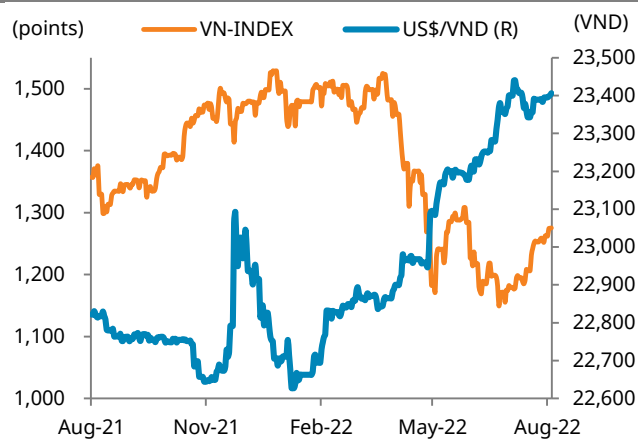
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ 3. Định giá P/E và ROE các thị trường



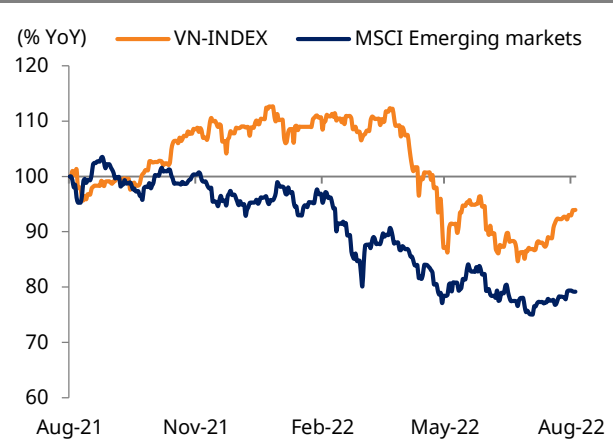
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ 4. VN-Index và USD/VND



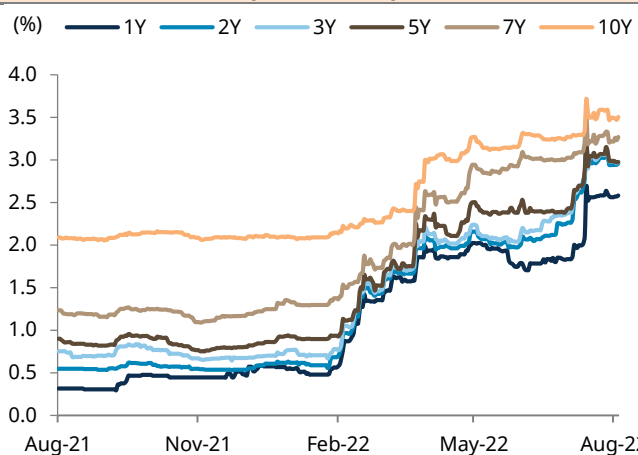
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ 5. VN Index và MSCI Emerging Markets



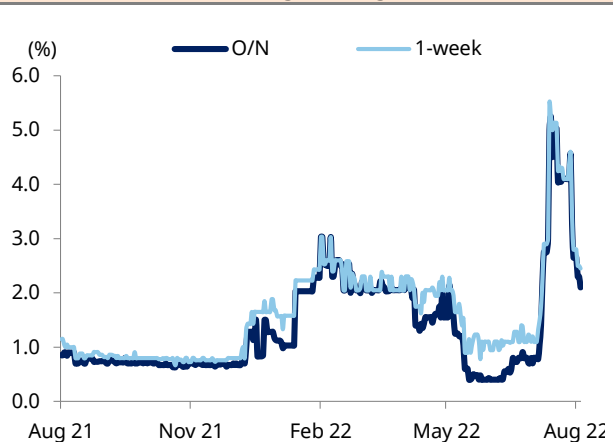
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ 6. Lợi suất trái phiếu chính phủ



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ 7. Lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Bảng 1: Chỉ số định giá chính của VN30

Tên công ty	Mã	Giá (VND)	Vốn hóa (VND bn)	Sở hữu khối ngoại (%)	Biến động giá (%)				P/E (x)*		P/B (x)*		Tăng trưởng EPS (%)*		ROE (%)*	
					1D	1W	1M	1Y	2021	2022	2021	2022	2021	2022	2021	2022
VN-Index	VN-Index	1,275.28	5,064,267		0.0	1.0	8.1	-6.4	14.7	12.2	2.2	2.0	35.3	21.1	15.5	18.8
VN30 Index	VN30	1,300.40	3,515,366		0.4	1.5	6.6	-13.0	12.2	10.7	2.3	1.9	38.5	14.4	19.6	21.3
Asia Commercial Bank	ACB VN	24,950	84,267	30.0	0.4	0.6	4.0	-12.4	8.9	6.8	1.9	1.5	24.6	31.2	23.5	24.8
BIDV	BID VN	40,000	202,341	17.0	-1.2	2.0	11.7	17.1	23.1	15.3	2.4	2.0	50.3	51.0	11.0	15.7
Bao Viet Holdings	BVH VN	56,800	42,164	26.6	-1.2	-2.4	0.5	6.0	22.2	17.7	2.0	1.8	21.8	25.3	9.2	9.0
VietinBank	CTG VN	29,100	139,847	26.8	-0.3	1.6	7.8	-15.9	9.9	7.5	1.5	1.2	18.2	32.8	15.8	18.1
FPT Corp	FPT VN	88,300	96,867	49.0	-0.5	2.1	7.4	13.0	24.4	18.2	5.4	4.6	21.5	33.6	23.4	26.7
PetroVietnam Gas JSC	GAS VN	112,400	215,128	3.0	-1.0	-1.7	15.3	21.6	25.8	15.3	4.2	3.7	8.1	68.2	16.8	24.5
Vietnam Rubber Group	GVR VN	24,550	98,200	0.5	-1.0	-1.2	6.0	-34.5	23.6	20.1	2.1	#N/A	10.3	17.3	8.7	10.0
HDBank	HDB VN	26,750	53,827	17.5	1.5	5.3	13.3	-6.5	8.8	7.5	1.8	1.5	42.5	18.1	23.3	22.9
Hoa Phat Group JSC	HPG VN	24,300	141,299	20.3	-1.0	1.5	4.7	-37.3	4.4	5.3	1.6	1.2	151.5	-17.1	42.8	27.1
Khang Dien House Trading and Investment	KDH VN	39,300	28,171	32.1	1.2	1.3	8.1	4.9	24.1	19.8	2.7	2.4	3.1	22.0	12.2	12.9
MBBank	MBB VN	27,750	104,848	23.2	1.8	2.6	9.0	-11.1	8.3	6.7	1.8	1.4	53.0	22.4	23.6	23.7
Masan Group Corp	MSN VN	111,300	158,461	28.7	2.1	3.8	10.0	0.8	18.4	25.9	4.8	4.1	589.7	-29.2	35.1	17.4
Mobile World Investment Corp	MWG VN	65,000	95,141	49.0	-1.5	3.2	5.7	14.8	18.8	15.4	4.6	3.2	18.2	22.6	27.3	25.7
No Va Land Investment Group Corp	NVL VN	84,400	164,566	5.8	1.7	3.6	14.7	7.1	46.4	31.9	4.7	4.1	-18.7	45.4	10.6	15.1
Phat Dat Real Estate Development Corp	PDR VN	58,200	39,090	2.5	6.8	8.2	10.2	-13.0	21.7	#N/A	5.5	#N/A	53.5	#N/A	29.3	#N/A
Vietnam National Petroleum Group	PLX VN	42,650	54,191	17.6	-1.4	1.7	7.2	-17.3	23.9	19.9	2.2	2.1	160.6	19.9	9.7	11.0
Vietnam International Commercial JSC	VIB VN	26,150	55,116	20.5	-0.9	1.4	7.8	-15.2	8.7	6.7	2.3	1.7	39.0	30.3	29.9	28.3
PetroVietnam Power Corp	POW VN	13,950	32,669	2.4	-1.1	-0.4	7.3	22.9	18.4	17.4	1.1	1.0	-24.2	6.2	6.2	6.1
Saigon Beer - Alcohol - Beverage Corp	SAB VN	188,500	120,882	62.8	0.3	3.6	22.4	29.6	34.3	26.8	5.7	5.1	-22.9	28.0	17.1	20.4
SSI Securities Corp	SSI VN	24,550	36,558	24.8	-0.2	-1.4	16.4	-35.5	10.1	9.3	1.8	1.4	100.3	8.5	21.0	19.3
Sacombank	STB VN	25,400	47,884	22.9	-0.6	-1.0	10.4	-15.8	15.6	12.7	1.4	1.3	30.6	23.1	9.5	11.5
Techcombank	TCB VN	39,300	137,979	22.5	0.8	1.3	8.9	-26.3	7.7	6.4	1.5	1.2	46.1	19.0	21.7	20.8
Tien Phong Bank	TPB VN	28,700	45,396	30.0	-0.5	0.3	5.9	3.7	8.9	10.3	1.7	1.4	28.5	-14.0	22.6	22.3
Vietcombank	VCB VN	81,500	385,700	23.6	0.0	-0.1	12.7	3.0	19.4	14.5	3.5	2.8	19.7	34.0	19.6	21.2
Vinhomes JSC	VHM VN	61,300	266,923	23.3	0.0	0.2	2.2	-28.2	6.8	8.6	2.1	1.8	40.9	-20.5	36.9	21.6
Vingroup JSC	VIC VN	67,300	256,678	12.2	2.1	1.7	-3.3	-32.0	#N/A	273.6	2.5	2.5	-145.6	135.9	-2.8	8.4
Vietjet Aviation JSC	VJC VN	123,500	66,889	16.7	0.1	-0.6	-1.0	5.3	888.5	44.2	4.0	#N/A	6.1	1,911.5	0.5	8.5
Vietnam Dairy Products JSC	VNM VN	72,600	151,731	54.5	1.1	1.0	1.4	-18.7	16.1	17.1	4.6	4.4	-5.3	-5.8	29.3	27.6
VPBank	VPB VN	30,150	134,031	17.6	0.0	0.8	6.7	-16.6	11.4	7.2	1.7	1.4	11.6	58.6	17.9	20.7
Vincom Retail JSC	VRE VN	29,500	67,033	32.1	0.7	0.5	12.6	5.2	51.0	29.3	2.2	2.1	-44.8	74.1	4.4	8.1

Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Research. Số liệu dự phóng (*) được tổng hợp từ nguồn Bloomberg.

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này. Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vi phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây. Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo này không phải là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này. MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành. Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.